

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm:

Trường hợp sử dụng phương pháp chấm điểm thì phải quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu để quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Mức điểm yêu cầu tối thiểu quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm về kỹ thuật. Đối với gói thầu cần xem xét trên cơ sở chú trọng tới các yếu tố kỹ thuật, chủ đầu tư có thể quy định mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 80% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. E-HSĐT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) đạt bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo công thức sau:

$$S_j \equiv \sum_{i=1}^k t_{ji} * w_{ji}$$

Trong đó:

t_{ji} = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

w_{ji} = tỷ trọng của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

k = số lượng tiêu chuẩn chi tiết trong tiêu chuẩn tổng quát “j”, và

$$\sum_{i=1}^k w_{ji} = 1$$

Tổng điểm kỹ thuật được tính theo công thức sau:

$$T \equiv \sum_{j=1}^n S_j * W_j$$

Trong đó:

S_j = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

W_j = tỷ trọng của tiêu chuẩn tổng quát “j”,
 n = số lượng tiêu chuẩn tổng quát, và

$$\sum_{j=1}^n W_j = 1$$

STT	Nội dung đánh giá	Chấm điểm		
		Điểm tối đa	Điểm chi tiết	Điểm tối thiểu
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	25,0		17,5
1.1	Yêu cầu về vật liệu, thiết bị sử dụng cho công trình	15,0		10,5
a	Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư, vật liệu và thiết bị chính dự kiến sử dụng cho gói thầu theo danh mục tại chương V: Nhà thầu có bảng kê đầy đủ tất cả vật tư, thiết bị chính sử dụng cho gói thầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT (Bao gồm: Tên vật tư – thiết bị, nhãn hiệu (đối với vật tư không có nhãn hiệu thì nêu nơi khai thác của vật tư đó), model (nếu có), tên nhà cung cấp, hãng sản xuất, nước sản xuất) phù hợp với yêu cầu của E-HSMT. - Nhà thầu đính kèm trong E-HSMT các tài liệu sau (áp dụng cho tất cả các vật tư chính, thiết bị sử dụng cho gói thầu theo yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT): + Thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc dành riêng cho gói thầu với nhà cung cấp (hoặc nhà sản xuất). + Giấy phép đăng ký kinh doanh của nhà cung cấp (hoặc nhà sản xuất) mà nhà thầu ký thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc.	5,0		
-	<i>Đề xuất nhiều hơn so với danh mục yêu cầu</i>		5,0	

-	<i>Đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu nêu trên</i>		3,5	
-	<i>Không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu nêu trên</i>		0,0	
b	Yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật	10,0		7,0
	- Nhà thầu cung cấp cam kết tất cả vật liệu, thiết bị sử dụng cho gói thầu phải có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt, yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT. - Nhà thầu đính kèm trong E-HSDT các tài liệu chứng minh đáp ứng thông số kỹ thuật như: Catalogue, các tài liệu kỹ thuật khác (nếu có) của nhà sản xuất có thể hiện thông số kỹ thuật của vật tư chính, thiết bị (áp dụng cho tất cả các vật tư chính, thiết bị sử dụng cho gói thầu theo yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT): <u>Lưu ý:</u> - Đối với các tài liệu đính kèm E-HSDT sử dụng ngôn ngữ khác không phải là Tiếng Việt, nhà thầu cung cấp bản dịch thuật sang Tiếng Việt.			
-	<i>Đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu nêu trên</i>		10,0	
-	<i>Không đáp ứng 02 vật tư chính</i>		7,0	
-	<i>Không đáp ứng các yêu cầu trên</i>		0,0	
1.2	Công tác chuẩn bị thi công	5,0		
a	Khảo sát hiện trạng công trình, cao độ, tọa độ.	2,0		
	<i>- Trình bày đầy đủ, rõ ràng chi tiết</i>		2,0	
	<i>- Trình bày đầy đủ nhưng chưa chi tiết</i>		1,4	
	<i>- Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, không rõ ràng</i>		0,0	
b	Nêu phương án định vị tim mốc, cao độ cho các hạng mục công trình thuộc gói thầu này (quy định tại Chương V, E-HSMT).	3,0		
	<i>- Trình bày đầy đủ, rõ ràng chi tiết</i>		3,0	

	- Trình bày đầy đủ nhưng chưa chi tiết		2,1	
	- Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, không rõ ràng		0,0	
1.3	Tổ chức mặt bằng công trường	2,0		
a	Có thuyết minh và bản vẽ tổ chức thi công (Bản vẽ kèm theo đầy đủ kích thước): Mặt bằng bố trí công trường, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, phòng thí nghiệm hiện trường, phòng lưu mẫu thí nghiệm, lán trại. Nội dung đề xuất phải phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trường, hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.	1,0		
	- Trình bày đầy đủ, rõ ràng chi tiết		1,0	
	- Trình bày đầy đủ nhưng chưa chi tiết		0,7	
	- Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, không rõ ràng		0,0	
b	Có thuyết minh và bản vẽ tổ chức thi công: Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	1,0		
	- Trình bày đầy đủ, rõ ràng chi tiết		1,0	
	- Trình bày đầy đủ nhưng chưa chi tiết		0,7	
	- Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, không rõ ràng		0,0	
1.4	Thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà thầu để thực hiện gói thầu đang xét	3,0		
a	Mục đích và nhiệm vụ sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà thầu tại công trường.	1,0		
	- Trình bày đầy đủ, rõ ràng chi tiết		1,0	
	- Trình bày đầy đủ nhưng chưa chi tiết		0,7	
	- Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, không rõ ràng		0,0	
b	Có sơ đồ và thuyết minh hệ thống tổ chức của nhà thầu tại công trường: ban chỉ huy công trường, các bộ phận quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính, kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn lao động, an ninh, môi trường, phòng cháy chữa cháy, các tổ đội thi công hợp lý và phù hợp với điều	1,0		

	kiện thi công, biện pháp và tiến độ thi công và hiện trạng công trường			
	- Trình bày đầy đủ, rõ ràng chi tiết		1,0	
	- Trình bày đầy đủ nhưng chưa chi tiết		0,7	
	- Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, không rõ ràng		0,0	
c	Mối quan hệ giữa trụ sở chính và bộ phận quản lý ngoài hiện trường.	1,0		
	- Trình bày đầy đủ, rõ ràng chi tiết		1,0	
	- Trình bày đầy đủ nhưng chưa chi tiết		0,7	
	- Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, không rõ ràng		0,0	
2	Biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	40,0		28,0
2.1	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 4: Khu vực dây chuyền PAC, FeCl₃ bao gồm các hạng mục chính: - Nhà xưởng PAC, FeCl₃; - Khu thiết bị ngoài trời; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	3,0		2,1
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả</i>		2,1	

	<i>thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>			
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	
2.2	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 5: Khu vực dây chuyền sản phẩm gốc Clo bao gồm các hạng mục: - Nhà xưởng Clo 1; - Nhà xưởng Clo 2; - Khu vực thiết bị ngoài trời (Clo); - Nhà giao ca, nhà văn phòng xưởng Clo; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	3,0		2,1
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	
2.3	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 6: Khu vực dây chuyền sản phẩm NaOH bao gồm các hạng mục:	3,0		2,1

	- Nhà xưởng chỉnh lưu; - Nhà xưởng điện phân; - Nhà điều dụng; - Khu vực phân phối NaOH 32%; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.			
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	
2.4	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 9: Khu vực điều khiển trung tâm bao gồm các hạng mục: - Nhà điều khiển trung tâm; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	3,0		2,1

-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	
2.5	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 10: Khu vực Axit HCl bao gồm các hạng mục: - Nhà vận hành axit HCl; - Khu vực Axit HCl-N2; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	3,0		2,1
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công;</i>		0,0	

	<i>hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>			
2.6	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 11: Khu vực Cooling - Vô khoáng - Nồi hơi - PAC bột bao gồm các hạng mục: - Nhà xưởng PAC bột 1; - Khu vực thiết bị PAC bột ngoài trời; - Nhà nồi hơi; - Khu vực thiết bị nồi hơi ngoài trời; - Khu vực bồn dầu; - Khu vực cooling water; - Khu vực cô xút; - Bồn nước thủy cục – PCCC; - Nhà đặt máy bơm PCCC; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	3,0		2,1
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	

2.7	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 12: Khu vực Axit sunfuric tinh khiết (Không bao gồm KV12.1) bao gồm các hạng mục: - Nhà xưởng axit sunfuric tinh khiết; - Khu vực thiết bị sunfuric tinh khiết ngoài trời; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	3,0		2,1
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	
2.8	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 13: Khu vực kho bồn thành phẩm bao gồm các hạng mục: - Khu vực kho bồn thành phẩm; - Nhà bảo vệ - giao hàng; - Cân xe; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi	3,0		2,1

	công được duyệt.			
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	
2.9	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 16: Khu vực điều chế nước muối bao gồm các hạng mục: - Hồ hòa tan, hố chứa nước muối thu gom; - Nhà lọc ceramic – ép bùn; - Nhà tinh chế nước muối thứ cấp; - Nhà pha chế hóa chất. - Nhà vận hành sơ cấp; - Khu vực bồn chứa bùn muối; - Khu vực bồn lắng nước muối; - Nhà giao ca sơ cấp; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	3,0		2,1
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được</i>		3,0	

	<i>duyet</i>			
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	
2.10	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 17: Khu vực Silicat bao gồm các hạng mục: - Nhà xưởng silicat; - Khu vực chứa cát nguyên liệu ngoài trời; - Bãi đậu xe và súc rửa xe bồn; - Nhà xưởng cơ điện; - Nhà thay ca silicat; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	3,0		2,1
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc</i>		0,0	

	<i>không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>			
2.11	Biện pháp tổ chức thi công Khu vực 18: Khu vực Composit - XLNT bao gồm các hạng mục: - Nhà xưởng Composit; - Kho chất thải công nghiệp; - Kho chất thải nguy hại; - Kho phế liệu; - Kho vật liệu xây dựng; - Bãi vật tư thu hồi; - Khu vực xử lý nước thải; - Nhà điều hành XLNT; - Nhà chứa vôi; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	3,0		2,1
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	

2.12	Biện pháp tổ chức thi công Khu giàn đỡ ống công nghệ toàn nhà máy bao gồm các hạng mục: - Lắp đặt Giá đỡ ống toàn nhà máy; Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	3,0		2,1
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		3,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		2,1	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	
2.13	Biện pháp tổ chức thi công hạng mục điện chiếu sáng, cơ điện cho các hạng mục công trình thuộc gói thầu. Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	2,0		1,4
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		2,0	

-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		1,4	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	
2.14	Biện pháp tổ chức thi công hạng mục Phòng cháy chữa cháy cho các hạng mục công trình thuộc gói thầu. Nhà thầu lập thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công của các công việc cho từng hạng mục nêu trên từ khâu chuẩn bị cho đến khi hoàn thiện (bao gồm lắp đặt thiết bị thuộc phạm vi của hạng mục, nếu có). Biện pháp thi công phải đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, phù hợp với các quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	2,0		1,4
-	<i>Trình bày đầy đủ, khả thi phù hợp với nhân lực và máy móc thiết bị huy động cho gói thầu, phù hợp với tiến độ thi công, quy phạm, tiêu chuẩn thi công hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt</i>		2,0	
-	<i>Trình bày cơ bản đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động, tiến độ thi công, quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt; tuy nhiên còn thiếu hoặc một số công việc còn chưa chi tiết nhưng không ảnh hưởng đến tính khả thi và khả năng triển khai thực hiện gói thầu.</i>		1,4	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đáp ứng yêu cầu; biện pháp thi công không khả thi hoặc không phù hợp với nhân sự, máy móc thiết bị huy động; hoặc không phù hợp với tiến độ thi công; hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.</i>		0,0	
3	Tiến độ thi công	20		14
3.1	Mức độ đảm bảo tiến độ: tối đa 280 ngày.	10,0		7,0

-	Tổng thời gian thi công hoàn thành công trình thấp hơn 280 ngày và cứ thấp hơn mỗi 5 ngày thì được cộng thêm 0,1 điểm (tối đa 0,3 điểm).		10,0	
-	Tổng thời gian thi công hoàn thành công trình ≤ 280 ngày và thời gian hoàn thành từng hạng mục đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V, E-HSMT.		7,0	
-	Tổng thời gian thi công hoàn thành công trình > 280 ngày hoặc thời gian hoàn thành từng phần không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu		0,0	
3.2	Bảng tiến độ thi công	8,0		
a	Có bảng tiến độ thi công tổng thể cho toàn bộ gói thầu và tiến độ hoàn thành cho từng phần.	2,0		
-	<i>Có bảng tiến độ thi công chi tiết, hợp lý, khả thi</i>		2,0	
-	<i>Có bảng tiến độ thi công khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		1,4	
-	<i>Không có bảng tiến độ hoặc có bảng tiến độ nhưng không hợp lý hoặc không khả thi</i>		0,0	
b	Có bảng tiến độ thi công chi tiết cho các hạng mục công trình thuộc gói thầu phù hợp với tiến độ tổng thể và tiến độ hoàn thành cho từng phần.	2,0		
-	<i>Có bảng tiến độ thi công chi tiết, hợp lý, khả thi</i>		2,0	
-	<i>Có bảng tiến độ thi công khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		1,4	
-	<i>Không có bảng tiến độ hoặc có bảng tiến độ nhưng không hợp lý hoặc không khả thi</i>		0,0	
c	Thuyết minh biện pháp quản lý tổng tiến độ.	1,0		
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		1,0	
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		0,7	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		0,0	
d	Thuyết minh sự phối hợp giữa các công tác thi công, các tổ đội thi công đảm bảo tiến độ thực hiện công trình.	1,0		

-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		1,0	
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		0,7	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		0,0	
e	Giải pháp khắc phục tiến độ thi công bị chậm trễ do ảnh hưởng trời mưa, mất điện,	2,0		
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		2,0	
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		1,4	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		0,0	
3.3	Biểu đồ huy động nhân lực, vật tư, vật liệu, thiết bị thi công	2,0		
-	<i>Có biểu đồ huy động nhân lực, vật tư - vật liệu (đầy đủ theo yêu cầu E-HSMT), thiết bị thi công phù hợp với bảng tiến độ thi công và đề xuất kỹ thuật và phù hợp cho gói thầu.</i>		2,0	
-	<i>Có biểu đồ huy động nhân sự, vật tư và thiết bị phù hợp với đề xuất kỹ thuật cho gói thầu nhưng chưa chi tiết, rõ ràng.</i>		1,4	
-	<i>Không có hoặc có (hoặc có nhưng thiếu biểu đồ) biểu đồ huy động nhân lực, vật liệu, thiết bị thi công nhưng sơ sài, không hợp lý với bảng tiến độ thi công đề ra.</i>		0,0 0,0	
4	Biện pháp bảo đảm chất lượng	6,0		4,2
4.1	Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị chính.	1,0		
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		1,0	
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		0,7	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		0,0	
4.2	Quản lý chất lượng công tác thi công	2,0		
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		2,0	

-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		1,4	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		0,0	
4.3	Đề xuất đơn vị thí nghiệm	3,0		
	Nhà thầu đề xuất đơn vị thí nghiệm và đính kèm theo các tài liệu chứng minh sau: - Hồ sơ năng lực giới thiệu đơn vị thí nghiệm; - Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm; - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị thí nghiệm; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng hoặc quyết định công nhận phòng thí nghiệm LAS theo quy định còn hiệu lực của đơn vị thí nghiệm (có thí nghiệm nén tĩnh cọc).		3,0	
	<i>Có đề xuất đơn vị thí nghiệm đáp ứng đầy đủ yêu cầu nêu trên</i>		3,0	
	<i>Không đề xuất hoặc có đề xuất đơn vị thí nghiệm nhưng không đáp ứng đầy đủ yêu cầu nêu trên</i>		0,0	
5	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động giai đoạn xây dựng	5,0		3,5
5.1	Các biện pháp giảm thiểu, đảm bảo vệ sinh môi trường.	2,0		
a	Biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải thi công xây dựng, nước mưa chảy tràn, biện pháp xử lý bụi, khí thải, giảm thiểu ô nhiễm của tiếng ồn, độ rung.	1,0		
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		1,0	
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		0,7	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		0,0	
b	Biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường (chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng), chất thải nguy hại	1,0		
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		1,0	

-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		0,7	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		0,0	
5.2	An toàn lao động, an ninh công trường, phòng cháy, chữa cháy	3,0		
a	Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động	1,0		
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		1,0	
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		0,7	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		0,0	
b	Trình bày biện pháp bảo đảm an toàn lao động trong thi công, an toàn giao thông ra vào công trường.	1,0		
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		1,0	
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		0,7	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		0,0	
c	Trình bày biện pháp bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị, phòng cháy, chữa cháy	1,0		
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		1,0	
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		0,7	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		0,0	
6	Bảo hành, bảo trì	3,0		2,1
6.1	Có đề xuất và cam kết bảo hành, bảo trì công trình kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	1,0		
-	<i>Thời gian bảo hành tối thiểu 24 tháng và nhà thầu đề xuất thêm mỗi 03 tháng thì được cộng 0,1 điểm (tối đa không quá 0,3 điểm).</i>		1,0	
-	<i>Thời gian bảo hành từ 24 tháng</i>		0,7	

-	<i>Thời gian bảo hành dưới 24 tháng</i>		<i>0,0</i>	
6.2	Thuyết minh đầy đủ quy trình bảo hành, bảo trì chi tiết cho công trình:	1,0		
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi và chi tiết</i>		<i>1,0</i>	
-	<i>Đề xuất hợp lý, khả thi nhưng chưa chi tiết</i>		<i>0,7</i>	
-	<i>Không trình bày hoặc trình bày không đầy đủ, hoặc không khả thi hoặc không hợp lý</i>		<i>0,0</i>	
6.3	Có cam kết cử cán bộ đến công trường ngay khi có sự cố xảy ra.	1,0		
-	<i>Trong thời gian ít hơn 04 giờ</i>		<i>1,0</i>	
-	<i>Trong thời gian từ 04 đến 06 giờ</i>		<i>0,7</i>	
-	<i>Trong thời gian lớn hơn 06 giờ</i>		<i>0,0</i>	
7	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP tính từ năm 2023 đến thời điểm đánh giá các hồ sơ dự thầu	1,0		0,7
-	Nhà thầu không có vi phạm theo Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 19 và khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.		<i>1,0</i>	
-	Nhà thầu có vi phạm theo Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 19 và khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.		<i>0,0</i>	
	Tổng cộng	100,0		70,0